

KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 22/12/2025 đến 16/1/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm: Hô hấp, tay, chân, bụng	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên kết hợp mở bàn tay - Bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm đứng lên	- Hoạt động học - Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên kết hợp mở bàn tay - Bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm đứng lên	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bước đi liên tục trên ghế thể dục. Bật xa - Đi khuy gối.	- Đi trên ghế thể dục - Bật xa - Đi khuy gối	- Hoạt động học - <i>Đi trên ghế thể dục</i> + <i>Trò chơi: Chuyền bắt bóng</i> - <i>Bật xa - Đi khuy gối</i>	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập: - Ném xa bằng 2 tay. Bò chui qua ống dài	- Ném xa bằng 2 tay - Bò chui qua ống dài 1.2mx0.6m	Hoạt động học - <i>Ném xa bằng 2 tay</i> + <i>Trò chơi: Cáo và thỏ</i> - <i>Bò chui qua ống dài 1.2mx0.6m</i> + <i>Trò chơi: Mèo và chim sẻ</i>	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Cắt thành thạo theo đường thẳng	- Xé, cắt đường thẳng	- Hoạt động chơi + Góc tạo hình: Xé, cắt con vật nuôi trong gia đình, xé dán con cá.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh	- Hoạt động học: + Trải nghiệm làm bánh mì nhân thịt, pha nước cam... - Hoạt động chơi:	
10	- Trẻ nói được tên một số món ăn hằng			

	ngày và dạng chế biến đơn giản	dưỡng) - Nhận biết các dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. - Thực hiện tuần lễ dinh dưỡng "Ngày hội dinh dưỡng của bé"	+ Tham gia "Ngày hội dinh dưỡng" Làm nhân viên bán hàng. Bồi bàn, phục vụ....	
19	- Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Bị chó cắn, bị mèo cào chảy máu	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Bị chó cắn, bị mèo cào chảy máu	- Hoạt động chơi: Nhận biết và phòng tránh các con vật	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

21	- Trẻ biết phối hợp các giác quan như kết hợp nhìn, sờ, nghe tiếng kêu để tìm hiểu đặc điểm của các con vật.	- Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại. - So sánh sự giống và khác nhau của 2 con vật.	- Hoạt động học: + <i>Khám phá trứng chim cút</i> + <i>Khám phá con hổ</i> + <i>Khám phá con cá</i> + <i>Khám phá con ong</i> - Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ thú y, cửa hàng ăn uống. + Chơi xây dựng: Xây khu chăn nuôi nhà bé, xây vườn bách thú, ao cá, trang trại, lắp ghép chuồng chăn nuôi. + <i>TCM: Bắt vịt trên cạn, Sói và dê, Cá vàng bơi, Đàn ong.</i>	
22	Trẻ biết thu thập thông tin về các con vật bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
23	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm sự khác nhau giống nhau của các con vật được quan sát.			
24	- Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của con vật.	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.	- Hoạt động học: + Trò chuyện mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống + Không khí, các nguồn ánh sáng, ích lợi của nước đối với con người,	

			con vật.	
27	Trẻ biết phân loại các con vật theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	- Hoạt động học: + Phân loại Những con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, một số loại côn trùng - Hoạt động chơi: + Chơi chọn lô tô về các con vật + Chơi tạo dáng con vật	
28	Thể hiện một số hiểu biết về các con vật qua các hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về các con vật... - Vẽ, xé, dán, nặn con vật.	- Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Hát các bài hát về thế giới động vật. + Góc phân vai: Gia đình, cửa hàng bán con vật, bác sỹ thú y + Góc tạo hình: Làm đồ chơi theo chủ đề những con vật đáng yêu bằng các nguyên vật liệu phế thải: vỏ can nhựa, rơm, len, lá cây, hạt hạt..	
c) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
46	Trẻ được sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	- Hoạt động học + <i>Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo, nói kết quả đo</i>	
49	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía phải- phía trái).	- Hoạt động học + <i>Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía phải- phía trái).</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
52	- Trẻ hiểu được một số từ khái quát: con vật	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, hoạt động của con vật	Hoạt động học: + Trò chuyện hiểu một số từ khái quát: động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong	

			rừng; động vật sống dưới nước; một số con côn trùng.	
53	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề thế giới động vật	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Cáo thỏ và gà trống</i> Nghe hiểu từ: Bằg, gằm lên + <i>Truyện: Ai đẹp hơn?</i> Nghe hiểu từ: Xấu xí, bắt mẫn	
59	- Trẻ đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: + <i>Thơ: Thi chạy</i> Nghe hiểu từ: Nhảy vọt, đuổi sức, liên thoắt + <i>Thơ: Đàn kiến nó đi</i> Nghe hiểu từ: Hàng đôi, cầm đầu cầm cổ, sánh bước + Đọc đồng dao: Làng chim	
65	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều, giở từng trang để xem tranh ảnh, đọc sách theo minh họa.	- Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách - Giữ gìn, bảo vệ sách; - Làm quen với cách đọc tiếng việt: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu.	Hoạt động chơi: Góc thư viện: xem các loại sách khác nhau, làm quen với cách đọc tiếng việt	
67	- Trẻ biết sử dụng một số kí hiệu để “viết”: tên, thiệp chúc mừng...	- Làm quen và nhận dạng 1 chữ cái - Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản - Làm quen cách viết tiếng việt: Hướng viết các nét chữ	- Hoạt động chơi: + Góc học tập: Chơi làm quen và nhận dạng chữ cái ã + Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản + Tô màu chữ cái ã	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
71	- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Tự lấy đồ chơi, chọn trò chơi theo ý thích.	- Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Cửa hàng thú ý, Bác sỹ thú	

		- Mọi trẻ đều bình đẳng khi lựa chọn đồ chơi, góc chơi và nhóm chơi.	y. + Chơi xây dựng: Xây khu chăn nuôi nhà bé, xây vườn bách thú, ao cá, trang trại, lắp ghép chuồng chăn nuôi.	
80	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác.	- Hoạt động chơi: + Biết chờ đến lượt khi tham gia trò chơi, hoạt học...	
82	- Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.	Bảo vệ chăm sóc con vật	- Hoạt động chơi + Trải nghiệm cho gà ăn, bắt cá.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	- Trẻ vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	Hoạt động học: + <i>Nghe hát: Gọi trâu, Đố bạn, Cò lả</i> - Hoạt động chơi: + <i>Hãy làm theo hiệu lệnh</i> + <i>Tiết tấu vui nhộn</i> + <i>Vũ điệu hóa đá</i>	
87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật về màu sắc, hình dáng của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các con vật trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm chăm sóc các con vật nuôi, cho các con vật ăn + Thể hiện cảm xúc của mình trước những bức tranh về các con vật	
88	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc thiếu nhi	Hoạt động học: + Nghe hát: Gọi trâu, Đố bạn, Cò lả (Dân ca) - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về TGDV.	
89	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: chú mèo con	- Hoạt động học: + <i>Dạy hát: Hai chú cún con</i>	
90	- Trẻ vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm	- Vận động nhịp nhàng theo giai	- Hoạt động học: + <i>Vận động: Sử dụng</i>	

	bài hát.	điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc con chuồn chuồn, chú ếch con.	<i>bộ gõ cơ thể: Chú thỏ con</i> + <i>VTTN: Con chuồn chuồn,</i>	
93	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các con vật	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu, vỏ hộp, đồ chơi để xếp, ghép hình tạo ra sản phẩm theo ý thích.	Hoạt động chơi : - Góc tạo hình: trẻ cắt, xé dán vẽ, in hình tranh ảnh về các con vật, làm đồ chơi về các con vật phổ biến bằng hạt gạo, rom vải vụn..	
94	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh về các con vật có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét..	- Hoạt động học + <i>Steam: Làm con bướm (EDP)</i> + <i>Thiết kế con cá(EDP)</i> + Chơi góc tạo hình : vẽ, xé dán các con vật, nặn các con vật (Thỏ, cá,...)	
95	- Trẻ biết xé và dán thành sản phẩm các con vật có màu sắc và bố cục.			

MỞ CHỦ ĐỀ

1. Chuẩn bị

- Các loại sách, báo, tạp chí cũ...để trẻ cắt dán. Tranh ảnh giới thiệu động vật sống khắp mọi nơi. Mũ 1 số con vật, đồ chơi các con vật

- Bút chì, búp sáp màu đất nặn, giấy vẽ, dấu con vật, màu nước, lô tô về con vật

2. Tiến hành

- Cô trò chuyện đàm thoại với trẻ về thế giới động vật (cho trẻ kể tên những con vật mà trẻ biết)

- Kết hợp sử dụng tranh ảnh, mô hình hoặc con vật thật (mèo, gà...) bài hát, bài thơ, trò chơi, câu đố ...phù hợp để trẻ hào hứng hướng vào chủ đề thế giới động vật. Trưng bày một số tranh ảnh về động vật